

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

(V/v: Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 58/2912/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty từ 1.037.500.000.000 đồng lên tối đa 1.608.125.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- | | |
|---|--------------------------|
| - Vốn điều lệ trước phát hành | : 1.037.500.000.000 đồng |
| - Số lượng cổ phần trước phát hành | : 103.750.000 CP |
| - Số lượng cổ phiếu quỹ | : 0 CP |
| - Số lượng cổ phần lưu hành trước phát hành | : 103.750.000 CP |
| - Loại chứng khoán chào bán | : Cổ phần phổ thông |
| - Mệnh giá | : 10.000 đồng/Cổ phần |
| - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm | : 57.062.500 cổ phần |
| - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá | : 570.625.000.000 đồng |

- Số tiền thu được dự kiến từ đợt phát hành : 518.750.000.000 đồng
- Thời gian phát hành dự kiến : Năm 2020
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành : 1.608.125.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần dự kiến sau phát hành : 160.812.500 cổ phần

(Đính kèm phương án phát hành chi tiết)

Kính trình đại hội./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (website cty);
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN VIỆT CƯỜNG



**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH
TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, thay thế một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để nâng cao năng lực tài chính và nhu cầu phát triển của Tập đoàn, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét và thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 của Công ty với một số nội dung chủ yếu như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Phương án phát hành

- | | |
|---|--------------------------|
| - Tên cổ phiếu phát hành | : Cổ phiếu CTCP Kosy |
| - Mã chứng khoán | : KOS |
| - Sàn giao dịch | : HOSE |
| - Loại chứng khoán chào bán | : Cổ phần phổ thông |
| - Mệnh giá | : 10.000 đồng/Cổ phần |
| - Vốn điều lệ trước phát hành | : 1.037.500.000.000 đồng |
| - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 103.750.000 cổ phần |
| - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm | : 57.062.500 cổ phần |

Trong đó:

- + Chào bán cho cổ đông hiện hữu : 51.875.000 cổ phần
- + Phát hành để trả cổ tức (5%/VĐL) : 5.187.500 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 570.625.000.000 đồng
- Thời gian phát hành dự kiến : Năm 2020
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành : 1.608.125.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần dự kiến sau phát hành : 160.812.500 cổ phần

2. Phương thức chào bán

2.1. Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 51.875.000 cổ phần
- Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá : 518.750.000.000 đồng (Năm trăm mười tám tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng)
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số tiền dự kiến thu được : 518.750.000.000 đồng (Năm trăm mười tám tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng)
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 2:1
(Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền mua, cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị)
- Đối tượng nhận được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định
- Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng một lần (không chuyển nhượng cho người thứ ba).

Ví dụ: cổ đông A sở hữu 555 cổ phiếu, sẽ được hưởng 555 quyền mua tương đương số cổ phiếu mới được mua là 277,5 cổ phiếu, làm tròn xuống đến hàng đơn vị là 277 cổ phiếu. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 200 quyền mua cổ phiếu cho nhà đầu tư B tương đương được mua 100 cổ phiếu và chuyển nhượng 355 quyền mua cổ phiếu cho nhà đầu tư C tương đương được mua 177 cổ phiếu. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp quyền mua cổ phiếu từ cổ đông A cho bất kỳ người nào khác.
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.

- **Nguyên tắc xử lý số cổ phiếu lẻ và số cổ phiếu từ chối mua** (cổ phần còn lại chưa phân phối hết): Số cổ phiếu lẻ và số cổ phiếu chưa phân phối hết (gồm số cổ phiếu lẻ phát sinh ra do làm tròn trên đây và số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện một phần hoặc toàn bộ quyền mua) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định lựa chọn đối tượng chào bán tiếp với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu).

Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán tiếp theo quyết định của Hội đồng quản trị theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định. Hạn chế này không áp dụng đối với số cổ phiếu được bảo lãnh phát hành hoặc số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn từ việc phân phối cho cổ đông hiện hữu theo quy định của pháp luật.

- **Phương pháp tính giá phát hành:**

Công ty sử dụng kết hợp các phương pháp Giá trị sổ sách (BV) và Giá thị trường (P) để làm cơ sở cho việc xác định giá chào bán cổ phiếu:

- + *Giá trị sổ sách:* Giá trị mỗi cổ phiếu theo sổ sách kế toán được xác định bằng nguồn vốn chủ sở hữu theo sổ sách kế toán chia cho tổng số cổ phần đang lưu hành tại cùng thời điểm.

Căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2019, giá trị sổ sách một cổ phiếu KOS được tính như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Giá trị sổ sách} \\ \text{01 cổ phiếu} \end{array} = \frac{1.136.766.653.305 \text{ đồng}}{103.750.000 \text{ cổ phiếu}} = 10.957 \text{ đồng/CP}$$

- + *Giá thị trường:* Giá thị trường giao dịch của cổ phiếu KOS tại thời điểm 01/06/2020 là: 29.800 đồng/cổ phiếu (giá đóng cửa) (nguồn: hsx.vn)

Như vậy, giá chào bán được xác định thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và thấp hơn so với giá trị cổ phiếu KOS tại ngày 01/06/2020. Theo quy định tại Điều 125 Luật Doanh nghiệp, Công ty sẽ được phép phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá không cao hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất. Ngoài ra do đã có tính đến ảnh hưởng của việc điều chỉnh giá cổ phiếu tại ngày thực hiện quyền, nên HĐQT Công ty xin ý kiến ĐHCĐ Công ty thông qua phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu với giá **10.000 đồng/cổ phiếu** để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu được thành công.

2.2. Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để trả cổ tức:

- Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng phát hành : 5.375.000 cổ phần..
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 5%, tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền 20:1
(Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 20 cổ phần sẽ được nhận cổ tức là 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị)
- Nguồn vốn để trả cổ tức bằng cổ phiếu: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2018 và Lợi nhuận sau thuế năm 2019 trên BCTC của Công ty cổ phần Kosy
- Đối tượng chia cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu thêm do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định
- Chuyển nhượng quyền nhận nhận cổ tức bằng cổ phiếu: Người sở hữu quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được chuyển nhượng quyền.
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức được tự do chuyển nhượng
- Phương án làm tròn và xử lý cổ phần lẻ: Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ không thực hiện và số vốn điều lệ mới được đăng ký trên sổ cổ phần thực tế phân phối được.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để chi trả cổ tức, Cổ đông A hiện đang sở hữu 112 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận thêm tương ứng là $(112 : 20) \times 1 = 5,6$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A nhận được sau khi làm tròn là 05 cổ phần, số cổ phiếu lẻ 0,6 cổ phần sẽ bị hủy.

2.3. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành

❖ Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{p1} = \frac{P_t + Pr_1 * I_1 + Pr_2 * I_2}{1 + I_1 + I_2} = \frac{29.000 + 10.000 * 50\% + 0 * 5\%}{1 + 50\% + 5\%} = 21.935 \text{ đồng/CP}$$

Trong đó:

P_{p1} : Giá cổ phiếu pha loãng

P_t : Giá cổ phiếu của Công ty phiên trước ngày giao dịch không hưởng quyền của đợt phát hành, giá sử là 29.000 đồng/cổ phiếu

Pr_1 : Giá phát hành cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu)

Pr_2 : 0 đồng/cổ phần (cổ tức bằng cổ phiếu giá 0 đồng/cp)

I_1 : 50% (Tỷ lệ tăng vốn trong trường hợp thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm đối với cổ đông hiện hữu)

I_2 : 5% (Tỷ lệ tăng vốn trong trường hợp trả cổ tức bằng cổ phiếu)

Như vậy, Giá cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền sau khi pha loãng và được làm tròn theo quy định của Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh là: **21.900** đồng/cổ phiếu.

❖ Đánh giá mức độ pha loãng EPS dự kiến:

Giả định đợt phát hành thành công với tỷ lệ cổ phần được phân phối hết là 100%, Công ty thực hiện phát hành trong năm 2020, khi đó EPS của Công ty trước và sau thời điểm phát hành như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị	Giá trị
1	Số cổ phần tại 01/01/2020	Cổ phần	103.750.000
2	Số cổ phần phát hành thêm (Dự kiến kết thúc này 30/08/2020)	Cổ phần	51.875.000
3	Số cổ phiếu bằng cổ tức (Dự kiến kết thúc này 30/08/2020)	Cổ phiếu	5.187.500
3	Số cổ phần lưu hành bình quân trong năm 2020	Cổ phần	118.015.625
4	Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2020	Đồng	30.000.000.000
5	EPS trước khi phát hành	Đồng/cổ phần	289,2
6	EPS sau khi phát hành	Đồng/cổ phần	254,2

Như vậy, so với không phát hành cổ phiếu, thu nhập trên mỗi cổ phần của KOS sau khi Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu sẽ giảm 35 đồng. Tuy nhiên, sự sụt giảm này chỉ trong ngắn hạn.

Trong những năm tới, cùng với việc sử dụng nguồn vốn huy động thêm một cách hiệu quả, các dự án hiện tại đang triển khai bắt đầu có dòng thu, hoạt động SXKD của Công ty đạt được mức độ tăng trưởng ổn định, từ đó cải thiện được EPS.

3. Cơ cấu cổ đông sau khi phát hành

Với đối tượng phát hành là cổ đông hiện hữu nên sau khi phát hành, cơ cấu cổ đông của Công ty dự kiến không thay đổi.

4. Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2020

5. Đăng ký và niêm yết bổ sung:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức và cổ phiếu phát hành thêm cho các cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

6. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến

Dự kiến số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán: Với mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bằng 10.000 đồng/cổ phần và tiềm năng phát triển của Công ty trong thời gian tới, Công ty tin tưởng vào việc chào bán thành công 51.875.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với số tiền thu được dự kiến 518.750.000.000 đồng.

Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết hoặc thời gian phát hành kéo dài hơn dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét sử dụng linh hoạt nguồn vốn vay ngân hàng, các nguồn vốn khác từ lợi nhuận để lại và khấu hao trong năm để thực hiện đầu tư vào các dự án và bổ sung vốn lưu động theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

7. Thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều chỉnh Điều lệ hoạt động

Theo mức vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu, Hội đồng quản trị sẽ tiến hành thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và sửa đổi Điều lệ tổ chức và Hoạt động theo mức vốn mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Công ty sẽ thực hiện sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành để bổ sung nguồn vốn thực hiện các dự án và bổ sung vốn lưu động.

1. Tổng số vốn dự kiến thu được từ đợt phát hành

STT	Nội dung	SLCP phát hành (Cổ phần)	Vốn thu được dự kiến (Đồng)
1	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	51.875.000	518.750.000.000
2	Phát hành để trả cổ tức	5.187.500	0
TỔNG CỘNG		57.062.500	518.750.000.000

2. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Căn cứ vào chiến lược sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng dự án trong thời gian tới, toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty sẽ được sử dụng như sau:

- (1) Thanh toán nợ vay ngân hàng, các khoản nợ đến hạn khác của công ty;

- (2) Đầu tư tài chính, góp vốn mua cổ phần của công ty khác;
- (3) Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh;
- (4) Bổ sung nguồn vốn đầu tư xây dựng các dự án.

III. THÔNG QUA ỦY QUYỀN

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc phát hành, cụ thể: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

1. Xây dựng phương án phát hành cổ phiếu chi tiết hoặc lựa chọn phương án phát hành thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật mà không cần xin ý kiến lại ĐHĐCĐ. Các điều khoản trong phương án thay thế không khác biệt về giá và khối lượng phát hành, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và Công ty.
2. Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành hoặc thay đổi phương án phát hành này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước sao cho việc huy động vốn của công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và công ty.
3. Lựa chọn thời điểm thích hợp phát hành cổ phiếu sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.
4. Quyết định thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành, quyết định phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn từ việc phát hành (nếu có) nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và cho công ty.
5. Điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành sao cho phù hợp với tình hình thị trường, tiến độ đầu tư dự án của công ty, nhu cầu vốn kinh doanh của công ty đảm bảo việc sử dụng vốn đạt hiệu quả tối ưu nhất.
6. Thực hiện các thủ tục phát hành và báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN.
7. Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả thặng dư nếu có) để sử dụng vốn theo đúng mục đích được Đại hội cổ đông thông qua, thực hiện điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về những điều chỉnh/thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
8. Sửa đổi các điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng thêm sau khi kết thúc đợt phát hành và mọi vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.
9. Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.
10. Thực hiện hoàn thiện hồ sơ thay đổi Đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch Đầu tư liên quan đến vốn điều lệ hoạt động của Công ty và mọi vấn đề khác liên quan theo quy định của pháp luật.
11. Thực hiện các công việc khác nhằm đảm bảo cho đợt chào bán thành công.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ xem xét thông qua, ủy quyền cho HĐQT cân nhắc và lựa chọn đơn vị tư vấn, đơn vị bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết), chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông, lợi ích của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (website cty);
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu VT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN VIỆT CƯỜNG